

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Xã hội học đại cương		
Mã học phần:	71SOWK20022	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	243_71SOWK20022_02		
Hình thức thi: Tiểu luận (Không thuyết trình)	Thời gian làm bài:	14	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☐ Cá nhân	☒ Nhóm	Số SV/nhóm:	5
Quy cách đặt tên file		Nhom sinh vien_ten hoc phan	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên lựa chọn một chủ đề phù hợp có trong nội dung các chương sau để thực hiện tiểu luận:

1. Xã hội hoá – vị trí và vai trò xã hội
2. Tổ chức xã hội
3. Phân tầng xã hội và di động xã hội
4. Định chế xã hội và dư luận xã hội
5. Kiểm soát xã hội và lệch lạc xã hội
6. Phương pháp và kỹ thuật trong nghiên cứu Xã hội học

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

a. Quy cách trình bày tiểu luận:

- Tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu trang đứng (portrait).
- Font chữ: Times New Roman.
- Định dạng lề: bottom, top: 2cm; right, left: 2cm.
- Bảng mã: Unicode.
- Cách dòng: 1.35 lines.
- Cỡ chữ: 13.

- Độ dài của một bài tiểu luận: tùy theo yêu cầu của môn học, quy định chung tối thiểu 15 trang
- tối đa 20 trang (không tính phụ lục).
- Đánh số trang ở giữa trang, phía dưới.

b. Quy cách trình bày nội dung

Nội dung tiểu luận bao gồm:

- (1) Trang bìa ghi rõ: Trường, mã lớp học, họ tên, mã số sinh viên, môn học, tên đề tài, giảng viên hướng dẫn (GVHD)
- (2) Lời cảm ơn (nếu có)
- (3) Trang nhận xét của GVHD
- (4) Bảng danh mục các từ viết tắt (nếu có)
- (5) Bảng đánh giá mức độ tích cực của các thành viên (áp dụng với nhóm từ 2-5 thành viên)

TT	MSSV	Họ và tên	Mức độ tích cực (%)
1			
2.			
3.			

- (6) Danh mục các bảng - biểu đồ (nếu có)
- (7) Trang mục lục bao gồm: Các đề mục và số trang
- (8) Trang nội dung: Mở đầu, nội dung, kết luận

- Phần mở đầu

1. Lý do chọn đề tài
2. Mục tiêu, đối tượng khách thể, giới hạn nghiên cứu
3. Giả thuyết nghiên cứu
4. Phương pháp nghiên cứu

- Phần nội dung

1. Tổng quan tình hình nghiên cứu trên thế giới và Việt nam
2. Các khái niệm
3. Thực trạng vấn đề
4. Nguyên nhân vấn đề
5. Hệ quả vấn đề
6. Đề xuất giải pháp

- Phần kết luận

1. Kết luận
2. Khuyến nghị

(9) Tài liệu tham khảo

(9.1) Đối với trang tài liệu tham khảo

- **Cách viết tài liệu tham khảo là sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

- **Tài liệu tham khảo là một chương của sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên của chương sách. Trong: Tên tác giả sách, tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, trang. số trang đầu - số trang cuối của chương.

- **Cách viết tài liệu tham khảo là luận văn/ luận án/ khóa luận:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên đề tài luận văn/ luận án/ khóa luận. Luận văn (học vị), Khoa chuyên ngành, tên Trường Đại học.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn internet/website:** Tên tác giả (năm). Tên tài liệu [online], ngày tháng năm truy cập nguồn thông tin, từ <đường dẫn để tiếp cận tài liệu đó>.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn báo in hàng ngày:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo, tên báo, chuyên mục, ngày ấn bản.

(9.2) Các cách trình bày trích dẫn trong bài viết:

- Tên tác giả/tổ chức và năm xuất bản tài liệu đặt trong ngoặc đơn. Ví dụ: Thương mại điện tử và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam (Nguyễn Văn A, 2019).

- Tên tác giả/tổ chức là thành phần của câu, năm xuất bản nằm trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019) cho rằng thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025.

- Trường hợp trích dẫn nguyên một đoạn nội dung của tài liệu tham khảo thì có thể đưa số trang tài liệu trích dẫn vào trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019, tr.13) nêu rõ “thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi của người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025”.

(10) Phụ lục (nếu có); Bản câu hỏi, biên bản phỏng vấn, số liệu được xử lý từ các phần mềm ứng dụng.

c. Lưu ý:**- Sinh viên sẽ bị điểm 0 nếu:**

- + Đạo văn;
- + Sao chép bài của nhau;
- + Trích dẫn quá 40% trong toàn bộ nội dung tiểu luận;
- + Số lượng sinh viên/nhóm nhiều hơn so với quy định (tối đa 5 sinh viên/nhóm).

- Hình thức nộp bài:

- + Nộp bài theo quy định của Nhà trường (do Phòng Khảo thí chủ trì).
- + Mỗi nhóm chỉ đại diện 1 sinh viên nộp bài.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
		(9 - 10đ)	(7 - < 9đ)	(5 - < 7đ)	(0 - < 5đ)
1. Chọn chủ đề	10%	Thể hiện tính mới, cấp thiết	Thể hiện tính cấp thiết nhưng không thể hiện tính mới	Thể hiện tính cấp thiết, nhưng sai sót nhiều	Chọn chủ đề không phù hợp
2. Cấu trúc và văn phong trình bày	10%	Cấu trúc logic, văn phong mạch lạc, không có lỗi chính tả	Cấu trúc khá logic, văn phong tương đối mạch lạc, có vài lỗi chính tả	Cấu trúc còn nhiều sai sót, văn phong chưa mạnh mẽ, một ít lỗi chính tả	Cấu trúc không logic, văn phong lủng củng, nhiều lỗi chính tả.
3. Thực hiện khảo sát (tùy thuộc vào khách thể khảo sát, GV quyết định số lượng mẫu và thông báo cho người học)	10%	Khảo sát đảm bảo số lượng 150 (từ 100%)	Khảo sát số lượng từ 100-đến dưới 150 (từ 75%)	Khảo sát số lượng từ 50-đến dưới 100 (từ 50%)	Khảo sát số lượng dưới 50 (dưới 50%)
4. Sử dụng phương pháp điều tra trong XHH	10%	Sử dụng và thể hiện trên 3 phương pháp	Sử dụng và thể hiện 3 phương pháp	Sử dụng và thể hiện 2 phương pháp	Sử dụng và thể hiện 1 phương pháp
5. Đánh giá thực trạng, nguyên nhân, hệ quả của đối tượng	40%	Đánh giá đúng, phân tích chặt chẽ, logic thực trạng, nguyên nhân, hệ quả	Đánh giá thực trạng nguyên nhân, hệ quả hợp lý còn vài lỗi sai	Đánh giá thực trạng nguyên nhân, hệ quả còn sơ sài.	Đánh giá thực trạng nguyên nhân, hệ quả không phù hợp
6. Đề xuất giải pháp khả thi	10%	Giải pháp sáng tạo phù hợp với thực tiễn	Giải pháp phù hợp với thực tế, còn vài lỗi sai	Giải pháp cũ	Không có giải pháp
7. Hiệu quả làm việc nhóm	10%	Tất cả thành viên nhóm tham gia 100% vào bài	Nhóm có 1 thành viên tham gia ít tích cực	Nhóm có 2 thành viên tham gia ít tích cực	Nhóm có 3 thành viên tham gia ít tích cực

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

TS. Kiều Văn Tu

Phan Thị Kim Liên